

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Giải quyết khiếu nại**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

- Thẩm phán:* Bà Sơn Nữ Phà Ca.
- Thư ký phiên họp:* Bà Cao Ngọc Quý.

Ngày 13 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long tiến hành phiên họp xem xét, giải quyết khiếu nại của anh Trịnh Minh P đối với Quyết định số: 20/QĐ-TA ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với:

Họ và tên: Trịnh Minh P. Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1984.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 11/12.

Nguyên quán: huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Hộ khẩu thường trú: Ấp M, xã T1, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Chỗ ở: Ấp M, xã T1, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 02 lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông: Trịnh Minh L và bà: Phạm Thị Đ.

**Có sự tham gia của:**

*1. Cơ quan đề nghị:* Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Vĩnh Long: Ông Nguyễn Văn L1 - chức vụ: Phó trưởng Phòng Lao động –

Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Vĩnh Long. (Văn bản ủy quyền ngày 22/5/2024.).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: Bà Nguyễn Ngọc Bích  
- Kiểm sát viên.

### **NHẬN THẤY:**

Ngày 01/3/2024, Trịnh Minh P bị Công an xã T1 ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 09/4/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T1 có Quyết định số 21/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 10/4/2024, Trịnh Minh P bị Công an xã T1 ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là Methamphetamine.

Ngày 23/4/2024, Ủy ban nhân dân xã T1 có Quyết định số 22/QĐ-UBND về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Trịnh Minh P.

Ngày 23/4/2024, Công an xã T1 mời Trịnh Minh P về Cơ quan Công an xã T1 để kiểm tra chất ma túy và làm việc. Tại Công an xã T1, P đã thừa nhận bản thân bắt đầu sử dụng trái pháp chất ma túy từ năm 2000, hình thức sử dụng là hút, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine (Ma túy đá, lần sử dụng gần nhất là ngày 19/4/2024, sử dụng vào ban ngày trên đường đi uống thuốc từ Cần Thơ về xã T1). Phiếu xét nghiệm và biên bản xét nghiệm chất ma túy của Công an xã T1 xác định Trịnh Minh P dương tính đối với chất ma túy trong cơ thể, loại ma túy được sử dụng là Methamphetamine (Ma túy đá). Cùng ngày, Công an xã T1 làm việc với Trịnh Minh P về nội dung: Hướng dẫn đăng ký cai nghiện ma túy tại gia đình hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện hoặc bằng thuốc thay thế sau khi đã nhận được kết quả xác định tình trạng nghiện.

Ngày 04/5/2024, Ủy ban nhân dân xã T1 lập biên bản vi phạm số 0003/BB-VPHC đối với Trịnh Minh P về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện hoặc bằng thuốc thay thế.

Ngày 05/5/2024, Ủy ban nhân dân xã T1 có Quyết định số 23/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại văn bản số 21/ĐN-PLĐTBXH ngày 13/5/2024 của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T đã đề nghị Toà án nhân dân huyện T áp

dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Minh P về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” với thời gian là từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng.

Theo bản tường trình ngày 23/4/2024, Trịnh Minh P khai nhận: Anh từng sử dụng ma túy đá (heroin), hình thức sử dụng: hút, tần suất sử dụng: 4-5 ngày/lần, thời điểm sử dụng lần đầu: năm 2000, thời điểm lần cuối sử dụng: ngày 19/4/2024, loại ma túy đá, hình thức sử dụng: hút.

Quá trình lập hồ sơ Ủy ban nhân dân xã T1, Cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T đã tuân thủ các quy định của pháp luật, đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ cho Trịnh Minh P.

Tại Quyết định số: 20/QĐ-TA ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Minh P;

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc;

3. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện T, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T.

Ngoài ra, Quyết định còn quy định về thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị của người bị đề nghị, cơ quan đề nghị và Viện kiểm sát nhân dân.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, Trịnh Minh P có đơn khiếu nại Quyết định số: 20/QĐ-TA ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long với nội dung: Yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết giảm thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, anh Trịnh Minh P đề nghị xin giảm nhẹ thời gian cai nghiện bắt buộc, xin Toà án giảm xem xét giảm thời hạn vì bản thân anh bị nhiễm HIV, bệnh gan, anh mới bị đưa vào cơ sở cai nghiện lần đầu, Toà sơ thẩm đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng là quá cao với anh.

Đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện T có ý kiến: Đề nghị đưa Trịnh Minh P vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và yêu cầu giữ nguyên Quyết định số: 20/QĐ-TA ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Hồ sơ thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Minh P đã lập đúng trình tự, xét đơn khiếu nại.

Việc tuân theo pháp luật của Tòa án từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp là đúng trình tự thủ tục. Căn cứ theo Điều 36 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Không chấp nhận khiếu nại của anh Trịnh Minh P. Giữ nguyên Quyết định số: 20/QĐ-TA ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên.

### **XÉT THẤY:**

Vào ngày 23/4/2024, Công an xã T1 mời Trịnh Minh P về Cơ quan Công an xã T1 để kiểm tra chất ma túy và làm việc. Tại Công an xã T1, P đã thừa nhận bản thân bắt đầu sử dụng trái pháp chất ma túy từ năm 2000, hình thức sử dụng là hút, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine (Ma túy đá, lần sử dụng gần nhất là ngày 19/4/2024, sử dụng vào ban ngày trên đường đi uống thuốc từ Cần Thơ về xã T1).

Ngày 23/4/2024, phiếu xét nghiệm và biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Công an xã T1 xác định Trịnh Minh P dương tính đối với chất ma túy trong cơ thể, tên loại ma túy sử dụng Methamphetamine.

Ngày 04/5/2024, Trịnh Minh P không đăng ký, không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện, nên Ủy ban nhân dân xã T1 đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện hoặc bằng thuốc thay thế đối với anh Trịnh Minh P. Ngày 05/5/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T1 áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 23/QĐ-QLNN, ông Trịnh Minh L là cha ruột của Trịnh Minh P đồng ý quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc đối với Trịnh Minh P, thời gian quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy kể từ ngày 05/5/2024 đến khi người có thẩm quyền đưa đối tượng đi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án. Do đó, Ủy ban nhân dân xã T1 đã ban hành văn bản số 07/ĐN-CNBB ngày 08/5/2024 đề nghị Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T xem xét hồ sơ đề

ngợi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Minh P. Sau khi kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, ngày 13/5/2024, Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T đã có văn bản số 21/ĐN-PLĐTBOXH đề nghị Tòa án nhân dân huyện T xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Minh P.

Về trình tự thủ tục lập hồ sơ đối với anh P đã thực hiện đầy đủ theo quy định tại các Điều 103, Điều 104, Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020 và khoản 1 Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/01/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện. Tính từ ngày anh P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến thời điểm Tòa án cấp sơ thẩm ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc còn trong thời hiệu theo quy định tại Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Xét trước đó, anh Trịnh Minh P đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, vào ngày 01/3/2024 Công an xã T1 đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 10/4/2024 anh P tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nhưng lại không đăng ký, không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện là vi phạm khoản 1 Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy năm 2021. Việc sử dụng trái phép chất ma túy của anh P ảnh hưởng đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần của người sử dụng và là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Vì vậy, việc đưa anh Trịnh Minh P vào trung tâm cai nghiện là cần thiết để cắt cơn nghiện, ổn định thể chất và tinh thần cho anh, đồng thời anh được lao động, học tập, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện. Vì vậy, Ủy ban nhân dân xã T1 đã ban hành văn bản số 07/ĐN-CNBB ngày 08/5/2024 đề nghị Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trịnh Minh P là có căn cứ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định đưa anh Trịnh Minh P vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng là phù hợp với quy định tại Điều 95, Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020. Anh P khiếu nại xin được giảm thời gian cai nghiện bắt buộc nhưng không cung cấp được căn cứ để giảm thời hạn cai nghiện bắt buộc tại cơ sở. Xét anh P đã sử dụng ma túy từ năm 2000 cho đến nay nhưng không đăng ký, không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện nên cần phải đưa anh P vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian dài để đủ thời gian cai nghiện ma túy. Do đó, không có cơ sở chấp nhận yêu cầu khiếu nại của anh P.

Xét ý kiến của Kiểm sát viên về việc đề nghị không chấp nhận đơn khiếu nại của anh Trịnh Minh P và giữ nguyên Quyết định của cấp sơ thẩm là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng Điều 36, Điều 37 của Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Không chấp nhận khiếu nại của anh Trịnh Minh P; Giữ nguyên Quyết định số: 20/QĐ-TA ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy – Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Vĩnh Long đối với anh Trịnh Minh P. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện T phối hợp với Công an huyện T thi hành quyết định này.

3. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành ngay.

### ***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 02;
- Tòa án nhân dân huyện T: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T: 01
- Trưởng Phòng LĐ, TB&XH huyện T: 01;
- Ủy ban nhân dân xã T1: 01;
- Công an xã T1: 01;
- Trung tâm cai nghiện tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Đương sự: 01;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02.

### **THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Sơn Nữ Phà Ca**